LPBank Insurance

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM LPBANK
Số: 4455/2025/QĐ-LPBI-NV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy tắc bảo hiểm An ninh mạng cá nhân

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM LPBANK

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 57GP/KDBH ngày 21/12/2009 của Bộ Tài Chính về việc thành lập Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn;

Căn cứ Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC7/KDBH ngày 11/07/2011 của Bộ Tài chính về việc thay đổi tên Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành;

Căn cứ Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC23/KDBH ngày 19/01/2024 của Bộ Tài chính về việc thay đổi tên từ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank;

Căn cứ Công văn số 872/BTC-QLBH ngày 19/01/2024 của Bộ Tài chính về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, thay đổi tên doanh nghiệp bảo hiểm và tên chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank;

Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank;

Theo đề nghị của Phòng Nghiệp vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy tắc bảo hiểm An ninh mạng cá nhân".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) Phó Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các Phòng tại Trụ sở chính, Lãnh đạo các Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- HĐQT (b/c);
- BĐH;
- Các Phòng tại TSC;
- Các Chi nhánh;
- Lưu: VT, NV.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM LPBANK

Dương Văn Đạt

QUY TẮC BẢO HIỂM AN NINH MẠNG CÁ NHÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4455 /QĐ-LPBI-NV ngày 31 / 12/2025 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank)

Trên cơ sở Người được bảo hiểm tuân thủ theo những điều kiện, điều khoản, những điểm loại trừ được quy định trong Quy tắc bảo hiểm này, khai báo thông tin theo yêu cầu của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank (sau đây gọi là "LPBI") và thanh toán đầy đủ phí bảo hiểm, LPBI sẽ bảo hiểm các rủi ro an ninh mạng cá nhân theo Quy tắc này với quyền lợi và giới hạn trách nhiệm bồi thường được nêu tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và (các) Sửa đổi bổ sung (nếu có).

Điều 1: Định nghĩa

Trừ khi có các quy định khác trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, các Bên đồng ý rằng các định nghĩa sau đây có cùng ý nghĩa dù xuất hiện ở bất kỳ văn bản nào áp dụng Quy tắc bảo hiểm này:

1.1. **Bên mua bảo hiểm:** Là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với Doanh nghiệp bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm.

1.2. **Người được bảo hiểm:** Là công dân Việt Nam có độ tuổi từ 18 tuổi (tính theo ngày) trở lên hoặc Người nước ngoài cư trú tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam. Người được bảo hiểm đồng thời là Chủ tài khoản, có tên trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1.3. **Chủ tài khoản:** Là Người được bảo hiểm, là chủ sở hữu duy nhất của tài khoản được bảo hiểm được liệt kê trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1.4. **Đối tượng bảo hiểm:** Là tổn thất tài chính và các chi phí phát sinh của Người được bảo hiểm.

1.5. **Tài khoản được bảo hiểm:** Là bất kỳ tài khoản nào cá nhân sử dụng, mở tại một tổ chức tài chính hợp pháp tại Việt Nam mà chủ tài khoản có thể gửi tiền, rút tiền, giao dịch bằng hình thức trực tuyến. Thông tin về tài khoản được bảo hiểm quy định cụ thể trong hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1.6. **Tổn thất tài chính (tổn thất):** Thiệt hại về tiền từ Tài khoản được bảo hiểm của Chủ tài khoản mở tại một tổ chức tài chính được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và các khoản tiền phạt và/hoặc lãi suất phát sinh trực tiếp từ tổn thất tài chính đó.

1.7. **Tổ chức tài chính:** Là một ngân hàng/công ty được cấp phép thực hiện một hoặc nhiều hoạt động sau đây: Nhận tiền gửi; Cho vay; Cho thuê tài chính; Dịch vụ thanh toán; Dịch vụ trung gian thanh toán; Phát hành công cụ chuyển nhượng, thẻ ngân hàng, lệnh chuyển tiền; Bảo lãnh ngân hàng, cam kết tài chính; Cung ứng dịch vụ ngoại hối, các công cụ tiền tệ tại thị trường tiền tệ; Môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;

quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; Đổi tiền. Tùy từng chương trình bảo hiểm, tên tổ chức tài chính cụ thể sẽ được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1.8. **Rủi ro an ninh mạng**: Là các sự kiện dẫn đến tổn thất tài chính từ Tài khoản được bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm do các hành vi sau:

- Người được bảo hiểm thực hiện chuyển tiền từ Tài khoản được bảo hiểm mở tại một tổ chức tài chính tới tài khoản khác theo yêu cầu của một bên thứ ba không xác định thông qua hình thức liên lạc điện tử giả mạo, mà người được bảo hiểm không nhận được lợi ích từ giao dịch này.
- Người được bảo hiểm cung cấp thông tin tài khoản như: tên đăng nhập, mật khẩu và mã OTP trên các trang website/ứng dụng giả mạo thương hiệu của một tổ chức tài chính, hoặc do bên thứ ba cung cấp qua bất kỳ hình thức liên lạc điện tử giả mạo nào hoặc thư điện tử giả mạo tổ chức tài chính quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm dẫn đến hành vi giao dịch chuyển tiền trái phép.
- Bên thứ ba cài đặt phần mềm độc hại trên thiết bị điện tử của Người được bảo hiểm nhằm thu thập thông tin nhận dạng, thông tin đăng nhập ứng dụng và tài khoản được bảo hiểm của Người được bảo hiểm để thực hiện chuyển tiền trái phép từ tài khoản của Người được bảo hiểm tại một tổ chức tài chính, dẫn đến tổn thất tài chính.
- Người được bảo hiểm, do vô ý cài đặt phần mềm độc hại lên thiết bị điện tử của mình làm cho thông tin cá nhân hoặc tài khoản được bảo hiểm bị truy cập trái phép, gây ra tổn thất tài chính từ tài khoản được bảo hiểm. Việc cài đặt phần mềm độc hại được coi là vô ý khi Người được bảo hiểm không nhận thức hoặc không có ý định cài đặt mã độc, chẳng hạn như qua việc tải tệp, ứng dụng hoặc nhấp vào liên kết từ nguồn không đáng tin cậy.

1.9. **Hình thức liên lạc điện tử giả mạo:** có nghĩa là

- Bất kỳ cuộc gọi/tin nhắn nào bắt nguồn từ Messenger của Facebook hoặc X (Twitter); hoặc
- Bất kỳ cuộc gọi/tin nhắn nào bắt nguồn từ ứng dụng WhatsApp, Viber hoặc Zalo, … hoặc
- Bất kỳ nền tảng mạng xã hội nào khác có chức năng gọi điện/nhắn tin.

1.10. **Tấn công lừa đảo và phi kỹ thuật/cuộc gọi giả mạo**: Là khi ai đó gọi điện thoại hoặc gửi email hoặc nhắn tin cho người được bảo hiểm giả dạng bao gồm nhưng không giới hạn là đại diện của Ngân hàng hoặc Công ty phát hành thẻ tín dụng và thuyết phục người được bảo hiểm tiết lộ thông tin bí mật.

Điều 2: Thỏa thuận chung

2.1. Thời hạn bảo hiểm

Là khoảng thời gian bảo hiểm có hiệu lực, thời hạn bảo hiểm cụ thể được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2.2. Phạm vi bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này sẽ bảo hiểm các rủi ro tương ứng với Phần bảo hiểm A,B,C tại Điều 3, được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2.3. Địa điểm bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này có hiệu lực với các sự kiện được bảo hiểm xảy ra trên toàn thế giới.

2.4. Loại trừ bảo hiểm chung

Ngoài các loại trừ cụ thể được nêu trong từng Phần bảo hiểm A, B, C, Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm đối với bất kỳ sự kiện được bảo hiểm, tổn thất hoặc thiệt hại nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ:

2.4.1. Các hành vi cố ý, tội phạm hoặc gian lận hoặc hành vi lừa đảo do Người được bảo hiểm gây ra hoặc Người được bảo hiểm đồng lõa hay tự nguyện tham gia hoặc chỉ đạo thực hiện các hành động đó.

2.4.2. Thiệt hại vật chất đối với tài sản hữu hình.

2.4.3. Tử vong hoặc thương tật thân thể.

2.4.4. Các thiên tai, bao gồm động đất, bão, hỏa hoạn hoặc lũ lụt.

2.4.5. Phản ứng hạt nhân, bức xạ hạt nhân hoặc ô nhiễm phóng xạ.

2.4.6. Chiến tranh, dù tuyên chiến hay không, các sự kiện khiêu chiến hoặc các hành động thù địch tương tự, bao gồm cách mạng, nổi loạn, nổi dậy hoặc bất ổn dân sự.

2.4.7. Hành động khủng bố. Hành động khủng bố là tất cả các hành động được thực hiện bởi các cá nhân hoặc nhóm người vì động cơ chính trị, tôn giáo, dân tộc hoặc ý thức hệ nhằm mục đích gieo rắc nỗi sợ hãi hoặc khủng bố trong dân chúng hoặc các bộ phận của họ với mục đích giành ảnh hưởng đối với chính phủ hoặc các cơ quan nhà nước.

2.4.8. Hỏng hóc hoặc gián đoạn cơ sở hạ tầng hoặc tiện ích, bao gồm: Điện, nước, internet, vệ tinh và/hoặc viễn thông.

2.4.9. Bất kỳ hoạt động thương mại, kinh doanh hoặc đầu tư, cá cược hoặc tham gia các Mô hình Cộng tác viên trực tuyến, bao gồm các yêu cầu nạp tiền để: thực hiện đơn hàng, nâng cấp cấp độ tài khoản (VIP), phí kích hoạt/mở khóa tài khoản hoặc duy trì trạng thái thành viên ... nhằm mục đích hưởng lợi ích tài chính do Người được bảo hiểm thực hiện.

2.5. Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này được giới hạn cho mỗi sự kiện được bảo hiểm và cho mỗi Phần Bảo hiểm, được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 3: Phạm vi bảo hiểm

3.1. Phần A - Giao dịch trái phép qua Internet

3.1.1. Sự kiện được bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm này áp dụng trong trường hợp bên thứ ba gây ra tổn thất tài chính cho Người được bảo hiểm thông qua việc chuyển tiền trực tuyến trái phép được lưu trữ trong tài khoản Tổ chức tín dụng trực tuyến cá nhân của Người được bảo hiểm (bao gồm các ứng dụng Tổ chức tín dụng và ứng dụng thanh toán như ví điện tử) hoặc thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ của Người được bảo hiểm.

Cách thức mà bên thứ ba có được quyền truy cập vào tài khoản của Người được bảo hiểm có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Truy cập vào thông tin đăng nhập/nhận dạng Tổ chức tín dụng, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ của Người được bảo hiểm hoặc đánh lừa Người được bảo hiểm thực hiện giao dịch trực tuyến để trục lợi bất hợp pháp thông qua email hoặc trang web giả mạo hoặc thao túng có mục tiêu đối với Người được bảo hiểm như cung cấp danh tính giả hoặc mạo danh một hệ thống hoặc tổ chức thực (tấn công lừa đảo và phi kỹ thuật).
- Mô phỏng trang web hoặc ứng dụng Tổ chức tín dụng, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ của Người được bảo hiểm để chuyển hướng yêu cầu của Người được bảo hiểm sang một trang web giả mạo và Người được bảo hiểm tin là thật để thực hiện các giao dịch thanh toán (Kỹ thuật lừa đảo chuyển hướng pharming).
- Truy cập thông tin đăng nhập/nhận dạng Tổ chức tín dụng, thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ của Người được bảo hiểm thông qua phần mềm độc hại trên máy tính, máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh của Người được bảo hiểm hoặc bằng bất kỳ hành động không phù hợp nào khác trên Internet, nhắm vào Người được bảo hiểm để các giao dịch thanh toán trái phép trên Internet bằng cách sử dụng thông tin này (kỹ thuật theo dõi thao tác bàn phím - *keylogging* hoặc mã độc Tổ chức tín dụng - *banking trojan*).

3.1.2. Quyền lợi bảo hiểm

- Nếu một sự kiện được bảo hiểm xảy ra, LPBI sẽ bồi thường các tổn thất tài chính mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu, tối đa là giới hạn bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm cho một sự kiện được bảo hiểm, trừ khi Tổ chức tín dụng của Người được bảo hiểm và/hoặc nhà cung cấp dịch vụ thanh toán bị ảnh hưởng có thể hoàn lại khoản tiền này. Nhiều giao dịch chuyển khoản hoặc thanh toán trái phép sẽ được xem là một sự kiện được bảo hiểm nếu chúng là kết quả của một nguyên nhân tổn thất chung.
- Mức bồi thường tối đa mà LPBI sẽ trả theo Phần A được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Mức khấu trừ áp dụng quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3.1.3. Điều kiện bảo hiểm

Các quyền lợi tương ứng trong mục 3.1.2 sẽ chỉ được chi trả nếu:

- Tổn thất tài chính đã phát sinh và được Người được bảo hiểm phát hiện lần đầu tiên

trong thời hạn bảo hiểm.

- Người được bảo hiểm đã thông báo ngay lập tức (chậm nhất trong vòng 24 giờ sau khi nhận biết) cho Tổ chức tín dụng của Người được bảo hiểm và/hoặc nhà cung cấp dịch vụ thanh toán bị ảnh hưởng (nếu có) về việc sử dụng trái phép và Người được bảo hiểm yêu cầu chặn tài khoản và/hoặc thẻ bị ảnh hưởng.
- Người được bảo hiểm đã yêu cầu bồi thường tổn thất tài chính từ Tổ chức tín dụng và/hoặc nhà cung cấp dịch vụ thanh toán bị ảnh hưởng của Người được bảo hiểm, và
- Người được bảo hiểm đã nhận được từ chối hoàn trả một phần hoặc toàn bộ, từ Tổ chức tín dụng hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán bị ảnh hưởng của Người được bảo hiểm.
- Người được bảo hiểm chuyển giao cho LPBI khiếu nại của Người được bảo hiểm chống lại Tổ chức tín dụng và/ hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán bị ảnh hưởng của Người được bảo hiểm hoặc bên thứ ba đã trục lợi bất hợp pháp từ sự kiện này.
- Thông tin đăng nhập và nhận dạng các tài khoản của Người được bảo hiểm với nhà cung cấp dịch vụ thanh toán bị ảnh hưởng chưa được Người được bảo hiểm tiết lộ cho bên thứ ba. Nghĩa vụ này không bị vi phạm nếu bên thứ ba mô phỏng email hoặc trang web của nhà cung cấp dịch vụ thanh toán của Người được bảo hiểm theo cách thức điển hình của tấn công lừa đảo (phishing) hoặc lừa đảo chuyển hướng (pharming).

3.1.4. Loại trừ bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm Phần A không bảo hiểm cho các trường hợp:

- Tổn thất tài chính phát sinh liên quan đến các giao dịch mua bán trực tuyến do Người được bảo hiểm thực hiện.
- Tổn thất tài chính liên quan đến giả mạo danh tính không xảy ra trên internet.
- Mất mát hoặc thiệt hại do Người được bảo hiểm cố ý gây ra hoặc với mục đích gian lận.
- Các thiệt hại có tính hậu quả (ví dụ: Mất lợi nhuận, mất tiền lãi, chi phí tố tụng…).
- Sử dụng trái phép thông tin đăng nhập liên quan đến các trò chơi trực tuyến, cá cược hoặc các đơn vị tiền ảo như tiền điện tử.
- Sử dụng trái phép thông tin đăng nhập cho tài khoản Tổ chức tín dụng, tài khoản lưu ký, thẻ tín dụng hoặc các tài khoản ảo khác (ví dụ: PayPal) được đăng ký bên ngoài Việt Nam.
- Tổn thất, thiệt hại phát sinh liên quan đến việc mất hoặc mất trộm thẻ ghi nợ hoặc thẻ tín dụng hoặc mất thiết bị chứa đựng và/hoặc được cài đặt thông tin tài khoản được bảo hiểm.
- Bất kỳ tổn thất, thiệt hại nào phát sinh do Người được bảo hiểm (dù vô tình hay cố ý) cho phép, ủy quyền, hoặc tiết lộ thông tin đăng nhập, mã PIN, mã OTP, hoặc giao thẻ/thiết bị cá nhân cho bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng, trừ khi bên thứ ba đó

cũng được LPBI chấp thuận bảo hiểm và được định danh cụ thể là "Người được bảo hiểm" trong Hợp đồng.

Tuy nhiên, điểm loại trừ này không áp dụng trong trường hợp: Người được bảo hiểm tiết lộ thông tin đăng nhập, mã PIN, mã OTP hoặc thông tin thẻ là hậu quả trực tiếp của một hành vi tấn công mạng, lừa đảo trực tuyến, giả mạo, hoặc thao túng tâm lý được thực hiện bởi bên thứ ba nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản trái phép, và hành vi này thuộc phạm vi bảo hiểm của Hợp đồng.

- Tổn thất tài chính phát sinh là tổn thất gián tiếp hoặc tổn thất mang tính hậu quả mà không có dấu hiệu mạo danh và/hoặc tội phạm mạng.
- Tổn thất, thiệt hại liên quan đến bất kỳ tài khoản nào không được quy định cụ thể là tài khoản được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3.2. Phần B - Chi phí khôi phục Trộm cắp danh tính trực tuyến

3.2.1. Sự kiện được bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm này áp dụng trong trường hợp Người được bảo hiểm trở thành nạn nhân của Trộm cắp danh tính trực tuyến. Trộm cắp danh tính trực tuyến được hiểu là bên thứ ba chuyển giao hoặc sử dụng bất hợp pháp và/hoặc trái phép thông tin nhận dạng cá nhân của Người được bảo hiểm qua internet để thực hiện hành vi trái pháp luật dưới danh tính của Người được bảo hiểm.

3.2.2. Quyền lợi bảo hiểm

Nếu một sự kiện được bảo hiểm xảy ra, LPBI sẽ bồi hoàn:

- Chi phí cho việc soạn thảo và công chứng các tài liệu, liên quan đến danh tính cá nhân của Người được bảo hiểm, cần thiết để thông báo và/hoặc, chỉnh sửa hồ sơ với các cơ quan thực thi pháp luật, tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng hoặc các tổ chức tương tự.
- Chi phí bưu chính cho việc gửi các tài liệu nêu tại điểm trên.
- Thu nhập bị mất trong thời gian nghỉ việc để hoàn thành bản xác nhận/bản xác nhận có chứng thực/tờ khai, gặp gỡ cố vấn pháp lý, cơ quan thực thi pháp luật, tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng hoặc tổ chức tương tự, liên quan đến việc thông báo hoặc chỉnh sửa hồ sơ liên quan đến danh tính cá nhân hoặc thông tin tài chính của Người được bảo hiểm hoặc liên quan đến Trộm cắp danh tính trực tuyến. Mức chi trả tối đa của LPBI được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Phí đơn xin vay khi đăng ký lại (các) khoản vay do đơn xin vay ban đầu bị từ chối vì thông tin tín dụng của Người được bảo hiểm bị kẻ trộm danh tính sử dụng sai.
- Thẻ tín dụng hoặc các khoản phí Tổ chức tín dụng khác mà (các) tổ chức tài chính của Người được bảo hiểm thu để hủy và/hoặc phát hành lại thẻ và/hoặc tài khoản Tổ chức tín dụng.

Số tiền bồi thường tối đa sẽ được LPBI chi trả theo Phần B quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Mức khấu trừ sẽ áp dụng cho mỗi sự kiện được bảo hiểm và được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3.2.3. Điều kiện bảo hiểm

Các quyền lợi tương ứng với mục 3.2.2 sẽ chỉ được chi trả nếu:

- Hành vi trộm cắp danh tính trực tuyến lần đầu tiên được Người được bảo hiểm phát hiện trong thời hạn bảo hiểm và thông báo cho LPBI ngay sau khi phát hiện.
- Người được bảo hiểm đã thông báo cho các cơ quan thực thi pháp luật có liên quan và cung cấp tài liệu hỗ trợ cho LPBI.

3.2.4. Loại trừ bảo hiểm

Ngoài các quyền lợi được liệt kê trong phần 3.2.2, phần Bảo hiểm này không bao gồm bất kỳ tổn thất tài chính nào mà Người được bảo hiểm phải chịu phát sinh ngoài phạm vi quyền lợi nêu tại 3.2.2 hoặc không liên quan trực tiếp đến Trộm cắp danh tính trực tuyến.

3.3. Phần C - Mua sắm trực tuyến (Bảo hiểm cho các giao dịch mua hàng trực tuyến)

3.3.1. Phạm vi bảo hiểm

LPBI sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm các tổn thất, thiệt hại do hàng hóa hoặc dịch vụ mà người được bảo hiểm đã mua trên Internet cho mục đích sử dụng cá nhân của người được bảo hiểm nhưng hàng hóa hoặc dịch vụ đó không được giao, căn cứ theo giá mua hàng hóa/dịch vụ và tối đa không vượt quá số tiền bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm cho mỗi đơn hàng (mua trực tuyến).

3.3.2. Sự kiện được bảo hiểm liên quan đến mua hàng trực tuyến

Phạm vi bảo hiểm Phần C này áp dụng đối với các sự kiện được bảo hiểm sau: Không giao hàng hoặc giao hàng một phần. Việc không giao hàng hoặc chỉ giao hàng một phần được coi là đã xảy ra nếu hàng hóa mà người được bảo hiểm đã mua trực tuyến và thanh toán không được giao đầy đủ đến địa chỉ giao hàng đã thỏa thuận, trong vòng 04 (bốn) tuần kể từ ngày giao hàng đã thỏa thuận với Người bán.

3.3.3. Quyền lợi bảo hiểm

- Nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm, LPBI sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm theo mức giá đã thỏa thuận trong hợp đồng mua hàng cho hàng hóa hoặc dịch vụ được bảo hiểm (bao gồm cả chi phí vận chuyển). Trong trường hợp giao hàng một phần, LPBI sẽ hoàn trả theo giá mua áp dụng đối với phần hàng hóa không được giao.
- Số tiền tối đa LPBI sẽ trả theo mục này trong thời gian bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Mức khấu trừ sẽ được áp dụng cho mỗi sự kiện được bảo hiểm.

3.3.4. Những điều kiện chung cần phải được đáp ứng để bảo hiểm được cung cấp

LPBI sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm theo quy định chỉ khi:

- Việc mua hàng trực tuyến và thanh toán hàng hóa/dịch vụ của Người được bảo hiểm được hoàn tất đầy đủ trong Thời hạn bảo hiểm.

- Người được bảo hiểm có thể chứng minh dưới dạng bằng chứng bằng văn bản, rằng Người được bảo hiểm đã nỗ lực hợp lý để khẳng định các quyền hợp pháp hoặc chứng minh bằng hợp đồng mua bán của mình để:
  + Nhận được hàng hóa hoặc dịch vụ mới của người bán/nhà cung cấp dịch vụ trong trường hợp không giao hàng, giao hàng không chính xác, giao hàng một phần.
  + Nhận khoản hoàn trả tiền mua từ người bán/nhà cung cấp dịch vụ và/hoặc nền tảng bán hàng (nếu có liên quan) sau khi hủy bỏ hợp đồng trong trường hợp thiếu sót hoặc không khắc phục được khiếm khuyết hoặc thực hiện lần giao hàng tiếp theo.
  + Nhận được sự bồi thường từ dịch vụ bưu chính hoặc chuyển phát nhanh có liên quan trong trường hợp không giao được một mặt hàng có bằng chứng về bưu phí.
- Người được bảo hiểm đã không thành công trong nỗ lực thực thi các quyền được liệt kê.
- Khi LPBI yêu cầu, Người được bảo hiểm cung cấp bằng chứng hình ảnh của sản phẩm và/hoặc trong một số trường hợp, giao sản phẩm cho LPBI để kiểm tra.

Nếu việc hoàn trả cho Người được bảo hiểm bởi LPBI và sau đó người bán/nhà cung cấp dịch vụ đã hoàn thành hợp đồng mua hàng hoặc dịch vụ/công việc vào một ngày sau đó, LPBI có quyền thu hồi từ Người được bảo hiểm toàn bộ số tiền đã thanh toán và Người được bảo hiểm có trách nhiệm ngay lập tức hoàn trả cho LPBI số tiền mà LPBI đã chi trả cho Người được bảo hiểm.

3.3.5. Loại trừ bảo hiểm

LPBI không chi trả, bồi hoàn cho bất kỳ tổn thất, thiệt hại nào liên quan đến, hoặc phát sinh bởi hay thuộc các trường hợp quy định dưới đây:

- Bất kỳ giao dịch mua nào về các công cụ tài chính hoặc có thể chuyển nhượng bao gồm nhưng không giới hạn ở: tiền mặt, séc (du lịch), phương tiện thanh toán kỹ thuật số như tiền điện tử, tiền xu sưu tầm, kim loại quý, tem, cổ phiếu, trái phiếu và trái phiếu.
- Bất kỳ giao dịch mua nào liên quan đến việc cung cấp điện, khí đốt hoặc nước, dịch vụ viễn thông hoặc các tiện ích khác.
- Bất kỳ giao dịch mua nào liên quan đến thuốc, dược phẩm, hàng dễ hỏng, thực vật và động vật.
- Bất kỳ giao dịch mua nào liên quan đến vũ khí hoặc hàng hóa và dịch vụ bất hợp pháp.
- Bất kỳ giao dịch mua nào liên quan đến hàng hóa mà Người được bảo hiểm mong đợi một cách hợp lý là hàng giả hoặc hàng nhái tại thời điểm mua.
- Bất kỳ giao dịch mua quyền lợi nào trong Bất động sản.
- Bất kỳ giao dịch mua nào mà Người được bảo hiểm đã thực hiện qua "web đen"

và/hoặc sử dụng phần mềm truy cập đặc biệt.

- Bất kỳ giao dịch mua giấy phép phần mềm hoặc bản quyền nào.
- Bất kỳ trường hợp không nhận hàng hóa và dịch vụ nào do người bán thực thi điều khoản bất khả kháng trong hợp đồng mua bán.
- Bất kỳ trường hợp không nhận hàng hóa hoặc không thực hiện dịch vụ do nhà cung cấp phá sản.
- Trường hợp người bán có văn phòng đăng ký hoặc nơi cư trú bên ngoài Việt Nam, hoặc thanh toán được thực hiện vào tài khoản ngoài Việt Nam.
- Bất kỳ giao dịch mua nào mà thanh toán chưa được hoàn tất đầy đủ trước khi đến hạn nhận hàng hóa hoặc dịch vụ.
- Tổn thất, thiệt hại, hư hỏng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển.
- Mất lợi nhuận hoặc lãi hay các khoản tiền phạt hoặc chi phí pháp lý.
- Thỏa thuận cờ bạc hoặc cá cược.
- Bất kỳ hành vi tịch thu, giam giữ, tiêu hủy nào bởi hải quan, cảnh sát hoặc các cơ quan chính phủ khác.

Điều 4: Giải quyết bồi thường

4.1. Nguyên tắc bồi thường

4.1.1. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, LPBI sẽ bồi thường tổn thất tài chính mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu, tối đa theo giới hạn trách nhiệm cho mỗi sự kiện bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, trừ khi khoản thiệt hại này đã được bồi hoàn bởi tổ chức tài chính cung cấp tài khoản của Người được bảo hiểm.

4.1.2. Nhiều giao dịch chuyển tiền trái phép do rủi ro an ninh mạng sẽ được xem là một sự kiện bảo hiểm nếu các giao dịch này xảy ra từ cùng một nguyên nhân.

4.1.3. Nghĩa vụ của Người được bảo hiểm sau khi xảy ra sự kiện bảo hiểm: Trừ khi có thỏa thuận khác, quyền lợi bảo hiểm cho rủi ro an ninh mạng sẽ được chi trả chỉ khi Người được bảo hiểm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau đây:

- Người được bảo hiểm phải thông báo tới Tổ chức tài chính cung cấp tài khoản của mình về việc tình trạng sử dụng trái phép và yêu cầu khóa đối với tài khoản được bảo hiểm bị ảnh hưởng ngay sau khi phát hiện tổn thất tài chính.
- Người được bảo hiểm đã yêu cầu Tổ chức tài chính bồi thường cho tổn thất tài chính phát sinh và Tổ chức tài chính đã có văn bản từ chối bồi thường toàn bộ hoặc một phần cho Người được bảo hiểm.
- Người được bảo hiểm ủy quyền cho LPBI giải quyết khiếu nại của Người được bảo hiểm với bên liên quan bị ảnh hưởng hoặc bên thứ ba là người đã được hưởng lợi bất hợp pháp từ sự kiện bảo hiểm này.
- Người được bảo hiểm không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào về thông tin đăng nhập và nhận dạng tài khoản của mình. Nghĩa vụ này không bị coi là vi phạm trong trường hợp bên thứ ba cố tình mô phỏng giả mạo biểu mẫu email hoặc trang web/ứng dụng của tổ

chức tài chính thuộc phạm vi bảo hiểm.

Nếu nghĩa vụ trên không được thực hiện đầy đủ và đúng cách, LPBI có quyền từ chối chi trả một phần hoặc toàn bộ quyền lợi bảo hiểm.

4.2. Thông báo sự kiện bảo hiểm và Giải quyết khiếu nại bảo hiểm

4.2.1. Thông báo sự kiện bảo hiểm

- Người được bảo hiểm phải thông báo cho tổ chức tài chính ngay khi phát hiện sự cố (tài khoản được bảo hiểm bị trừ tiền do rủi ro an ninh mạng, từ các giao dịch chuyển tiền có dấu hiệu gian lận, lừa đảo, dấu hiệu mất thông tin cá nhân.v.v.) để cung cấp thông tin và yêu cầu khóa tài khoản.
- Người được bảo hiểm có trách nhiệm khai báo bằng Đơn/Thư trình báo tới Cơ quan Công an địa phương có thẩm quyền trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện bị trừtiền do rủi ro an ninh mạng, từ các giao dịch chuyển tiền được xác định có dấu hiệu gian lận, lừa đảo, dấu hiệu mất thông tin cá nhân, v.v.
- Người được bảo hiểm có trách nhiệm thông báo cho LPBI trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện bị trừ tiền do rủi ro an ninh mạng, từ các giao dịch chuyển tiền được xác định có dấu hiệu gian lận, lừa đảo; dấu hiệu mất thông tin cá nhân, v.v.
- Người được bảo hiểm gửi thư yêu cầu bồi thường đối với tổn thất tài chính phát sinh cho tổ chức tài chính hoặc bên bán hoặc nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ.
- Trong trường hợp tổ chức tài chính hoặc nhà cung cấp dịch vụ thanh toán hoặc bên bán hay nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ từ chối bồi thường một phần hoặc toàn bộ tổn thất, Người được bảo hiểm phải gửi văn bản từ chối đó cho LPBI làm căn cứ giải quyết bồi thường.

4.2.2. Giải quyết khiếu nại bảo hiểm

- Sau khi nhận được thông báo đầu tiên về tổn thất, LPBI sẽ tư vấn và cung cấp cho Người được bảo hiểm mẫu đơn thông báo tổn thất và yêu cầu bồi thường, hướng dẫn các biện pháp giảm thiểu thiệt hại và các chứng từ cần thiết để làm hồ sơ bồi thường.
- Chủ tài khoản phải gửi cho LPBI các chứng từ cần thiết trong vòng 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày thông báo đầu tiên về tổn thất.
- Trong trường hợp LPBI thấy cần thiết, LPBI sẽ chỉ định công ty giám định để giám định tổn thất, xác định nguyên nhân.
- Trong trường hợp LPBI yêu cầu xác nhận tình trạng của tài khoản của Người được bảo hiểm. Người được bảo hiểm cần phải thu thập thông tin từ tổ chức tài chính và cung cấp cho LPBI trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.
- Các chứng từ yêu cầu bồi thường cần gửi cho LPBI:
  + Thông báo tổn thất và yêu cầu bồi thường theo mẫu của LPBI.
  + Bản sao công chứng CCCD/Hộ chiếu còn hiệu lực của Người được bảo hiểm.
  + Đơn/Thư trình báo của Người được bảo hiểm có xác nhận của Cơ quan Công an địa phương có thẩm quyền về việc đã tiếp nhận Đơn/Thư trình báo của Người được bảo hiểm về sự việc tài khoản bị mất tiền và có dấu hiệu bị lừa đảo.

+ Kết luận điều tra của Cơ quan Công an có thẩm quyền về nguyên nhân và số tiền bị mất (nếu có).
+ Báo cáo đánh giá xác định nguyên nhân của đơn vị chuyên môn (nếu có).
+ Bản sao kê chi tiết giao dịch trừ tiền có dấu hiệu lừa đảo trong tài khoản được bảo hiểm.
+ Xác nhận khóa tài khoản được bảo hiểm của tổ chức tài chính liên quan.
+ Các văn bản, tài liệu, hình ảnh, hợp đồng mua bán ... chứng minh giao dịch mua hàng.
+ Thông báo xác nhận từ chối bồi thường một phần hoặc toàn bộ từ tổ chức tài chính.

Tùy thuộc vào từng chương trình bảo hiểm cụ thể, LPBI được quyền yêu cầu Người được bảo hiểm cung cấp bổ sung hoặc thay thế bằng các chứng từ khác để làm căn cứ xác định phạm vi chi trả quyền lợi bảo hiểm.

LPBI sẽ thanh toán cho các yêu cầu bồi thường hợp lệ trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ các chứng từ yêu cầu bồi thường.

Điều 5: Quy định chung

5.1. Che giấu hoặc gian lận

Toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm bị coi là vô hiệu kể cả trước hoặc sau khi xảy ra tổn thất, nếu Người được bảo hiểm cố ý che giấu hoặc miêu tả sai các sự kiện bảo hiểm, thông tin về Người được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm hoặc tình huống liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm và/hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc cung cấp thông tin không trung thực cho LPBI ở bất kỳ khía cạnh nào.

Trong trường hợp này, LPBI sẽ hoàn 100% phí bảo hiểm và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào đã được quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

5.2. Hạn chế tổn thất

Chủ tài khoản phải sử dụng mọi biện pháp hợp lý để ngăn ngừa tổn thất tiếp theo khi tổn thất xảy ra và sau đó.

5.3. Điều kiện tiên quyết

Trừ khi có thỏa thuận khác, LPBI không có nghĩa vụ bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được nêu rõ tại Quy tắc bảo hiểm. Người được bảo hiểm có trách nhiệm hợp tác với LPBI trong quá trình điều tra, đánh giá và giải quyết bồi thường.

5.4. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm

5.4.1. Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm có thể bị đơn phương chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày hiệu lực bảo hiểm bắt đầu. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm phải thông báo trước cho LPBI ít nhất

01 ngày trước ngày đề nghị chấm dứt. LPBI sẽ hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã thanh toán với diều kiện trong thời hạn 07 ngày này chưa phát sinh yêu cầu bồi thường bảo hiểm. Ngoài thời hạn 07 ngày này, LPBI sẽ không hoàn phí bảo hiểm.

- LPBI có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm bằng cách thông báo cho Người được bảo hiểm/Bên mua bảo hiểm bằng văn bản ít nhất mười (10) ngày trước ngày chấm dứt dự kiến.

Khi Hợp đồng bị chấm dứt theo điều khoản này, LPBI sẽ hoàn trả số tiền phí bảo hiểm tương ứng với thời gian bảo hiểm còn lại mà Bên mua bảo hiểm đã thanh toán. Khi chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm trước thời hạn, trách nhiệm của LPBI sẽ chấm dứt ngay tại thời điểm chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm. Mọi tổn thất phát sinh sau ngày chấm dứt hiệu lực bảo hiểm sẽ không thuộc trách nhiệm bồi thường của LPBI.

5.4.2. Các trường hợp Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm tự động chấm dứt hiệu lực:

- Phí bảo hiểm không được thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm và/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Kết thúc thời hạn bảo hiểm.
- Người được bảo hiểm tử vong hoặc mất khả năng trực tiếp truy cập tài khoản vì bất kỳ lý do nào.
- Tài khoản của Người được bảo hiểm bị đóng hoặc bị phong tỏa vĩnh viễn/tạm thời vì bất kỳ lý do nào.
- Tổng số tiền bồi thường đạt đến giới hạn trách nhiệm tối đa của Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm bị hủy bỏ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5.5. Thế quyền

Nếu LPBI đã chi trả bồi thường cho tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, LPBI sẽ có quyền thế quyền từ Người được bảo hiểm để thu đòi từ bất kỳ bên thứ ba nào gây ra thiệt hại hoặc tổn thất cho Người được bảo hiểm. Người được bảo hiểm phải ký và cung cấp đầy đủ mọi chứng từ cần thiết nào để đảm bảo quyền thế quyền của LPBI. Người được bảo hiểm không được thực hiện bất kỳ hành động nào làm giảm quyền lợi của LPBI từ quyền thế quyền này. Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hỗ trợ LPBI bằng cách cung cấp thông tin và tài liệu liên quan đến sự kiện bảo hiểm phục vụ công tác thu đòi bên thứ ba.

5.6. Trách nhiệm về chứng cứ

Trong bất kỳ thủ tục giải quyết tranh chấp nào mà LPBI xác định rằng tổn thất hoặc thiệt hại của Người được bảo hiểm không thuộc trách nhiệm bảo hiểm theo Quy tắc

bảo hiểm này do áp dụng các điều khoản loại trừ, thì trách nhiệm chứng minh rằng những tổn thất hay thiệt hại đó thuộc trách nhiệm bảo hiểm sẽ thuộc về Người được bảo hiểm.

5.7. Bảo mật thông tin

Người được bảo hiểm đồng ý rằng, bất cứ thông tin cá nhân nào thu thập hoặc quản lý bởi LPBI cho mục đích Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm sẽ được LPBI nắm giữ, sử dụng và tiết lộ cho các cá nhân và tổ chức liên quan đến LPBI hoặc bên thứ ba được chỉ định (bên trong hoặc bên ngoài Việt Nam) với mục đích thực hiện Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và đưa ra các dịch vụ tiếp theo cho sản phẩm này hoặc các sản phẩm và dịch vụ tài chính khác, tiếp thị trực tiếp và đối chiếu dữ liệu và để giao tiếp với tổ chức tài chính cho những mục tiêu như trên.

LPBI có quyền từ chối cung cấp các dịch vụ theo Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm không cung cấp các thông tin được yêu cầu ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng.

5.8. Nghĩa vụ áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro an ninh mạng của Người được bảo hiểm

5.8.1. Trừ khi có thỏa thuận khác, nghĩa vụ áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro an ninh mạng của Người được bảo hiểm là điều kiện tiên quyết để Người được bảo hiểm được chi trả bồi thường khi có khiếu nại đòi bồi thường. LPBI hoặc các chuyên gia an ninh mạng được ủy quyền của LPBI sẽ tiến hành xác minh việc thực hiện các nghĩa vụ này của Người được bảo hiểm. Trường hợp Người được bảo hiểm không đáp ứng đầy đủ các nghĩa vụ dưới đây, LPBI có quyền từ chối chi trả bồi thường một phần hoặc toàn bộ tùy vào mức độ ảnh hưởng nghiêm trọng theo đánh giá của các chuyên gia an ninh mạng.

5.8.2. Trừ khi có thỏa thuận khác, Người được bảo hiểm có nghĩa vụ dưới đây:

- Đảm bảo rằng thiết bị điện tử của Người được bảo hiểm được sử dụng, cập nhật phần mềm hoặc sửa chữa theo khuyến nghị của nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp chính hãng.
- Thực hiện các biện pháp hợp lý để bảo vệ thiết bị điện tử, bao gồm cả việc cài đặt, cập nhật phần mềm chống phần mềm độc hại do nhà sản xuất cung cấp sẵn trong thiết bị hoặc khuyến nghị cài đặt.
- Thực hiện các biện pháp hợp lý để bảo vệ thông tin cá nhân, thẻ Tổ chức tín dụng và thông tin chi tiết về tài khoản của Người được bảo hiểm.
- Thực hiện các biện pháp hợp lý để xác thực và xác minh danh tính của người gửi thông tin liên lạc điện tử tới Người được bảo hiểm, xác minh yêu cầu chuyển tiền bao gồm quyền của người gửi để yêu cầu và nhận số tiền đó, trước khi số tiền đó được chuyển từ tài khoản được bảo hiểm của Người được bảo hiểm tại một tổ chức tài chính vào tài khoản của bên thứ ba. Trong trường hợp Người được bảo hiểm không tuân thủ theo các nghĩa vụ này, LPBI có quyền từ chối bồi thường một phần hoặc toàn bộ hoặc chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.

5.9. Cơ quan giải quyết tranh chấp, luật điều chỉnh bất cứ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ được LPBI và Người được bảo hiểm thương lượng giải quyết. Nếu hai bên không đạt được thỏa thuận thông qua thương lượng, hòa giải trong vòng ba mươi (30) ngày thì các bên có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.
Quy tắc bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm sẽ được giải thích, điều chỉnh theo luật pháp Việt Nam.